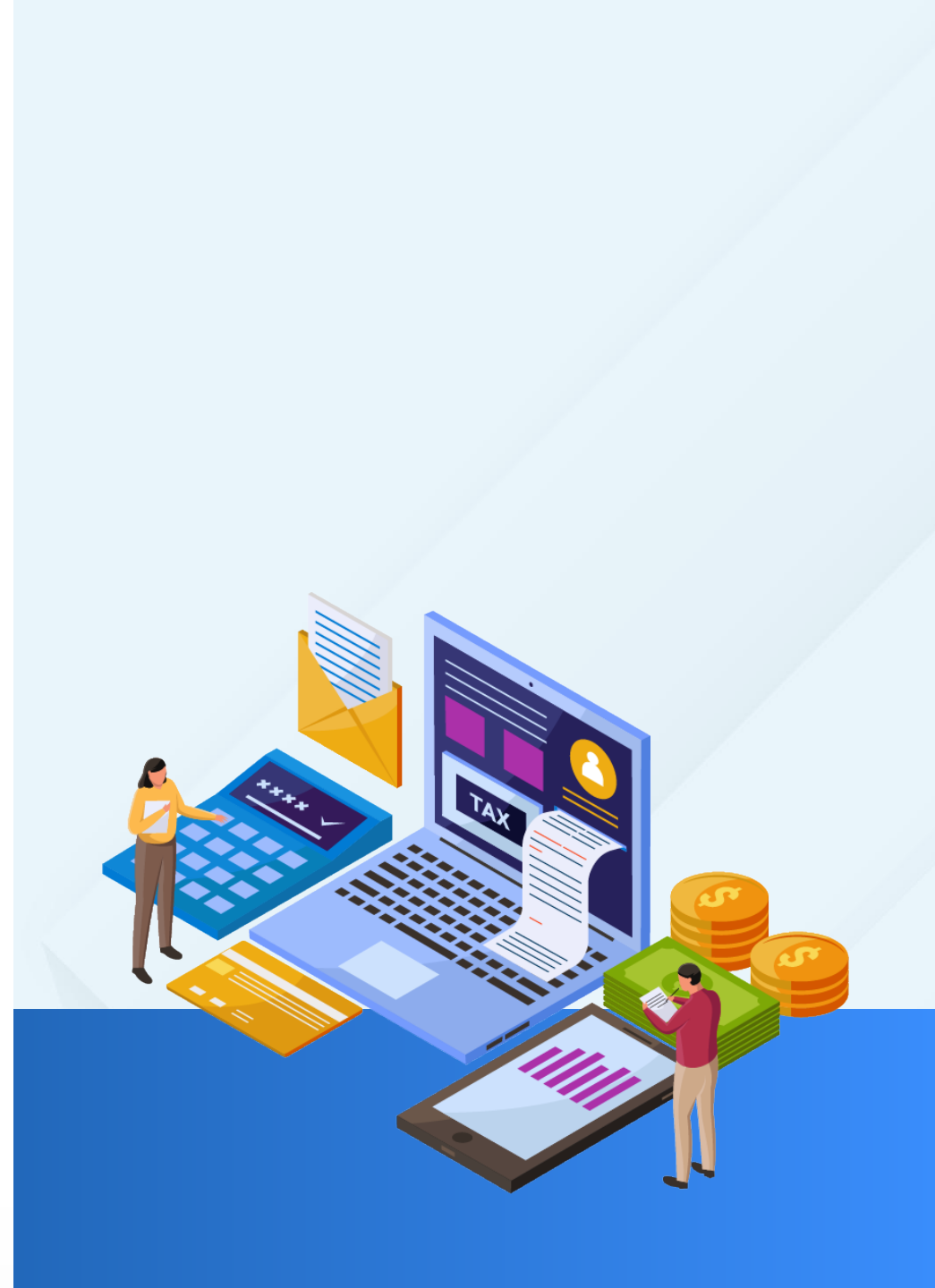




Quyết toán thuế Thu Nhập Cá Nhân năm 2021

Tháng 12 năm 2021

KPMG Việt Nam



KHAI MẠC



Bà Nguyễn Hải Hà

Giám Đốc

Dịch vụ tuân thủ và tư vấn cho cá nhân
KPMG Việt Nam



Bà Lê Minh Hằng

Phó Giám Đốc
Dịch vụ tuân thủ và tư vấn cho cá nhân
KPMG Việt Nam



Bà Nguyễn Thị Thu Hiền

Phó Giám Đốc
Dịch vụ tuân thủ và tư vấn cho cá nhân
KPMG Việt Nam

Nội dung

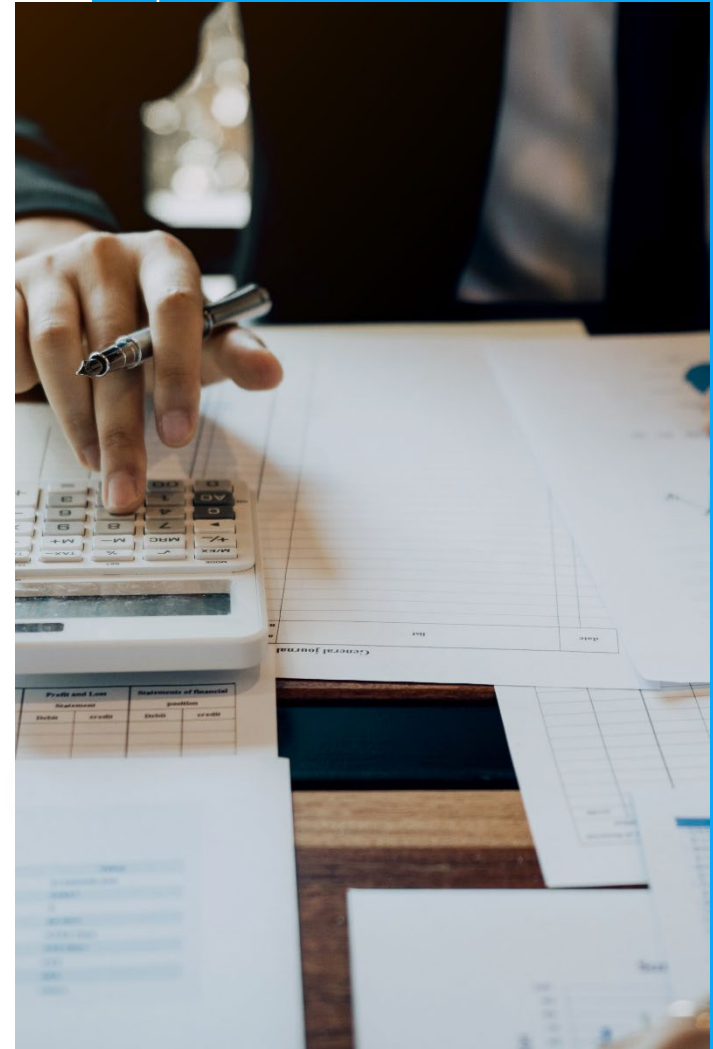
- 01** Tổng quan quyết toán thuế TNCN
- 02** Các vấn đề thường gặp khi thực hiện quyết toán thuế TNCN
- 03** Các rủi ro thuế thường gặp
- 04** Cập nhật các vấn đề mới trong Thông tư 80 về Quản lý thuế
- 05** Hệ quả của việc không tuân thủ quy định về thuế TNCN
- 06** Các dịch vụ của KPMG
- 07** Hỏi & đáp

Từ viết tắt

Viết tắt	Từ đầy đủ
QTT	Quyết toán thuế
TNCN	Thu nhập cá nhân
NNT	Người nộp thuế
TCTTN	Tổ chức chi trả thu nhập
TL, TC	Tiền lương, tiền công
HĐLĐ	Hợp đồng lao động
UQ QTT	Ủy quyền quyết toán thuế
NPT	Người phụ thuộc

1

Tổng quan quyết toán TNCN



Tổng quan quyết toán TNCN



Đối tượng QTT TNCN



Ủy quyền QTT TNCN



Thời hạn nộp hồ sơ QTT TNCN



Nơi nộp hồ sơ QTT TNCN



Hồ sơ và chứng từ QTT TNCN

Đối tượng áp dụng

Tổ chức chi trả thu nhập (TCTTN)

- Tổ chức trả TL, TC cho cá nhân, bao gồm nhân viên và cá nhân khác
- Thời hạn nộp hồ sơ QTT TNCN:
Ngày cuối cùng của tháng thứ 3 kể từ ngày kết thúc năm dương lịch (31/3)



Cá nhân

- Cá nhân cư trú thuế không đủ điều kiện để ủy quyền người sử dụng lao động quyết toán thay thuế TNCN
- Cá nhân cư trú thuế có nguồn thu nhập TL, TC nhận được từ nước ngoài
- Thời hạn nộp hồ sơ QTT TNCN:
 - ngày cuối cùng của tháng thứ 4 kể từ ngày kết thúc năm dương lịch
 - 90 ngày kể từ kết thúc 12 tháng của năm tính thuế đầu tiên cho cá nhân người nước ngoài



Ủy quyền QTT TNCN cho TCTTN

Điều kiện

- HĐLĐ: Có HĐLĐ từ 3 tháng trở lên
- Nguồn thu nhập:
 - Chỉ có 1 nguồn thu nhập TL, TC; hoặc
 - Một nguồn thu nhập TL, TC và thu nhập vãng lai ở các nơi khác bình quân tháng trong năm không quá 10 triệu đồng và đã được đơn vị trả thu nhập khấu trừ thuế 10% mà không yêu cầu quyết toán đối với phần thu nhập này
- Đang làm việc tại TCTTN tại thời điểm TCTTN thực hiện QTT TNCN

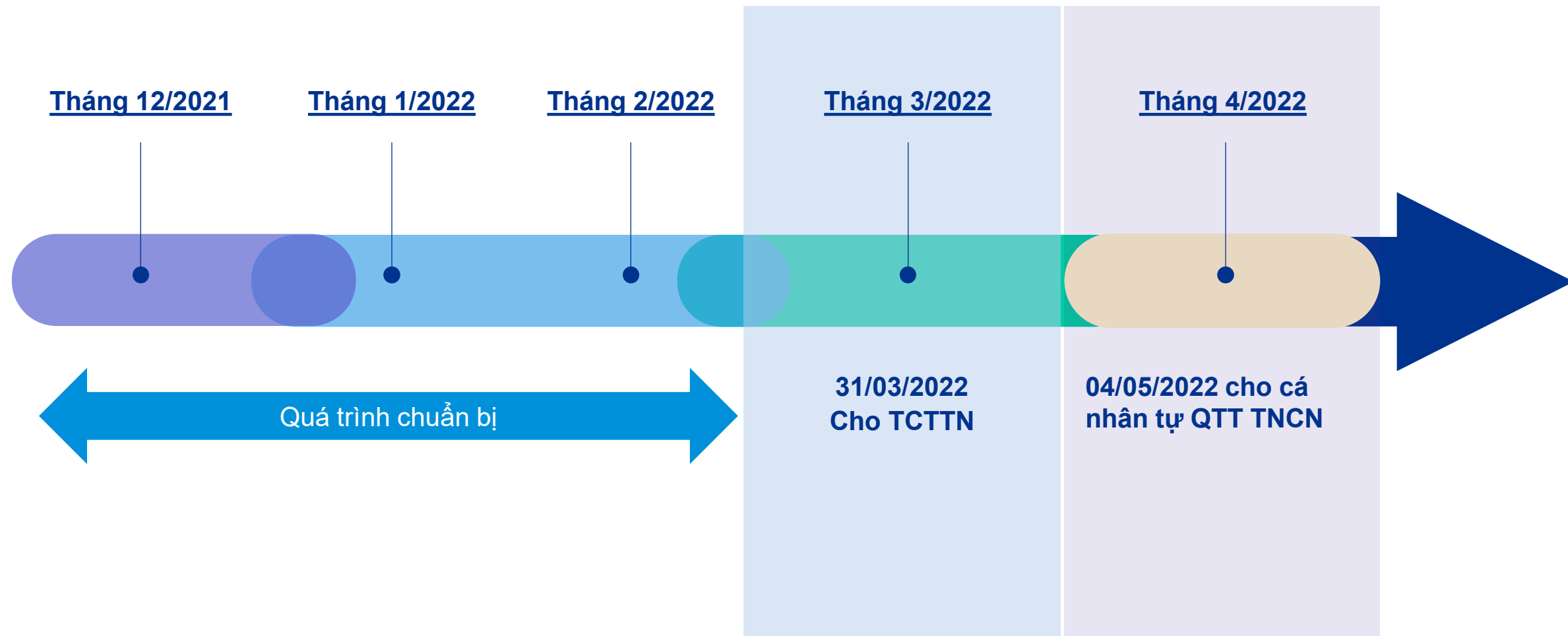
Trường hợp đặc biệt:

- Cá nhân là nhân viên được điều chuyển nội bộ giữa các tổ chức trong cùng hệ thống như Tập đoàn, Trụ sở chính và chi nhánh

Quy trình

- Mẫu 08/UQ-QTT-TNCN theo Thông tư 80/2021
- TCTTN có số lượng cá nhân ủy quyền lớn: có thể lập danh sách các cá nhân ủy quyền với nội dung quy định theo Mẫu số 08/UQ-QTT-TNCN
- Lưu trữ hồ sơ đã nộp tại TCTTN cho trường hợp kiểm tra thuế trong tương lai

Thời hạn nộp hồ sơ QTT TNCN



Nơi nộp hồ sơ QTT TNCN

TCTTN

- Cơ quan thuế trực tiếp quản lý TCTTN



Cá nhân

Tùy thuộc vào từng trường hợp, nơi nộp hồ sơ có thể:

- Cơ quan thuế quản lý tổ chức trả thu nhập
- Cơ quan thuế nơi có nguồn thu nhập lớn nhất trong năm;
- Cơ quan thuế nơi cá nhân cư trú; hoặc
- Cơ quan thuế nơi cá nhân làm việc



Hồ sơ và chứng từ QTT TNCN - Tổ chức trả thu nhập

Hồ sơ nộp

- Mẫu 05/QTT-TNCN
- Mẫu 05-1/BK-QTT-TNCN
- Mẫu 05-2/BK-QTT-TNCN
- Mẫu 05-3/BK-QTT-TNCN

(Nguồn: Theo Thông tư 80/2021/TT-BTC ngày 29 tháng 9 năm 2021)

Chứng từ lưu trữ tại TCTTN

- Thư UQ QTT/Danh sách UQ QTT
- Bản cam kết không đến mức khấu trừ thuế của cá nhân trong năm
- Hồ sơ chứng minh người phụ thuộc & Hồ sơ đăng ký người phụ thuộc
- Tờ khai thuế TNCN đã nộp và giấy nộp tiền thuế TNCN đã nộp trong năm
- Bảng lương/phiếu lương trong năm
- Các hồ sơ/chứng từ/sổ sách kế toán liên quan tới TL, TC

Hồ sơ và chứng từ QTT TNCN - Cá nhân tự QTT TNCN

Hồ sơ nộp

- Mẫu 02/QTT-TNCN
- Mẫu 02-1/BK-QTT-TNCN
- Thư xác nhận thu nhập năm (cho nguồn thu nhập nước ngoài)

(Nguồn: Theo Thông tư 80/2021/TT-BTC ngày 29 tháng 9 năm 2021)

Chứng từ đi kèm

- Tờ khai TNCN và chứng từ nộp thuế chứng minh số tiền thuế TNCN đã nộp trong năm
- Chứng từ khấu trừ thuế từ TCTTN (CTT56)
- Chứng từ nộp thuế ở nước ngoài (nếu có)
- Hồ sơ đăng ký người phụ thuộc và các chứng từ chứng minh đi kèm
- Bảng lương và phiếu lương
- Các chứng từ khác

2 Các vấn đề thường gặp khi thực hiện QTT TNCN



Các vấn đề thường gặp khi thực hiện QTT TNCN



Xử lý dữ liệu



Xác định cách tính thuế



Chuẩn bị hồ sơ, chứng từ



Nguồn lực cần thiết cho việc
QTT TNCN



Các vấn đề khác

Xử lý dữ liệu

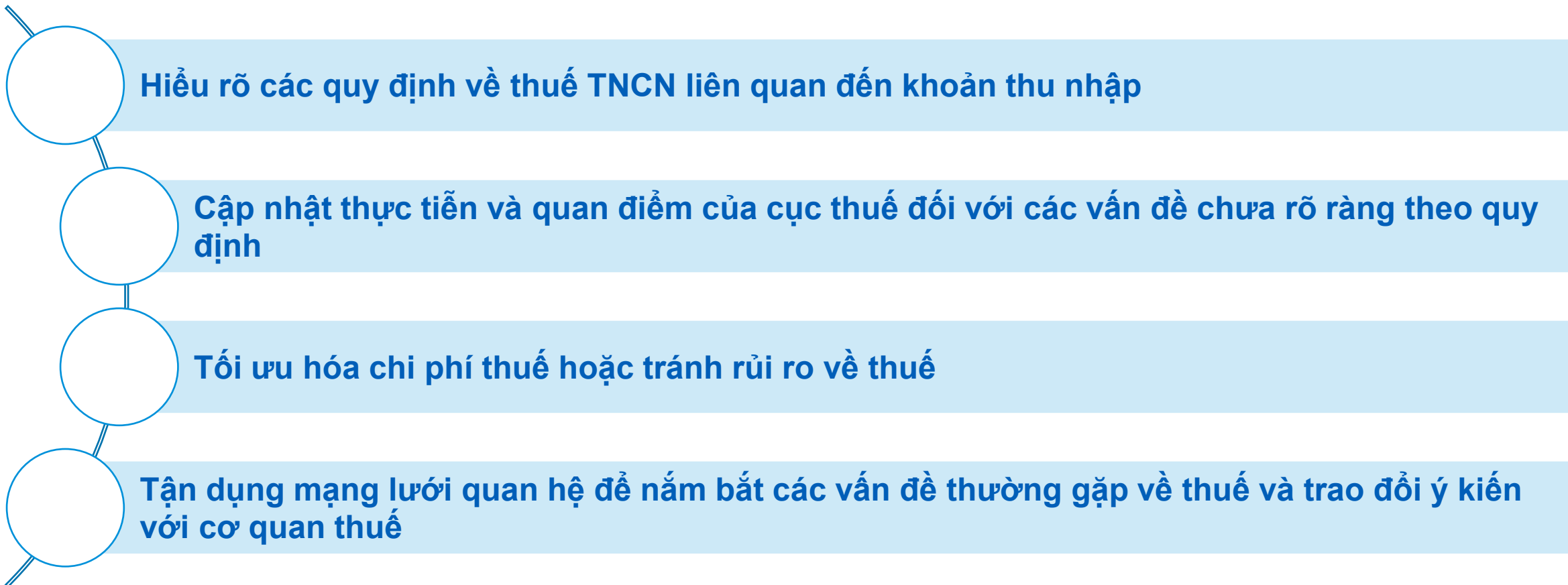
Nguồn dữ liệu

Thu thập và đối chiếu dữ liệu

Tính đầy đủ và chính xác của dữ liệu

Quy trình xử lý dữ liệu

Xác định phương pháp tính thuế



Chuẩn bị hồ sơ, chứng từ

Loại hồ sơ, chứng từ

Nội dung của hồ sơ, chứng từ

Mối liên hệ giữa các hồ sơ, chứng từ

Thu thập các hồ sơ, chứng từ liên quan đến thu nhập ở nước ngoài

Nguồn lực cần thiết cho việc QTT TNCN



Nguồn nhân lực và sự phân bổ đầy đủ nguồn nhân lực



Kiến thức chuyên môn (lý thuyết, thực tiễn)



Cơ sở hạ tầng



Thời gian



Chi phí phát sinh do việc tính và nộp sai thuế TNCN

Các lưu ý khác



Ngôn ngữ



Làm việc với cơ quan thuế



Mạng lưới toàn cầu và kiến thức chuyên môn về các vấn đề thuế quốc tế

3

Các rủi ro thuế thường gặp



Các rủi ro về thuế

1

Thu nhập chịu thuế,
miễn thuế và bảo hiểm
bắt buộc tại nước ngoài

2

Thuế TNCN cho cá nhân
nước ngoài làm việc tại
Việt Nam

3

Thuế TNCN cho cá nhân
làm việc từ xa

4

Kê khai thuế và phương
pháp tính thuế

5

Bảo hiểm xã hội và
tiền công đoàn cho
nhân viên

6

Các khoản chi không có
chứng từ hợp lý hợp lệ

7

Các khoản chi cho cá
nhân không phải là
nhân viên

1. Thu nhập chịu thuế, miễn thuế và bảo hiểm bắt buộc tại nước ngoài

Xác định sai thu nhập chịu thuế

Điều kiện cho thu nhập miễn thuế
Ví dụ: học phí cho con, tiền vé máy bay, trợ cấp chuyển vùng, v.v.

Chứng từ chứng minh việc đóng bảo hiểm bắt buộc tại nước ngoài

**Điểm đáng chú ý
trong năm 2021**

— Chi phí COVID (chi phí cách ly, xét nghiệm PCR, vắc-xin)

2. Thuế TNCN cho cá nhân người nước ngoài làm việc tại Việt Nam

Xác định tình trạng cư trú thuế và năm tính thuế

Thu nhập chịu thuế TNCN tại Việt Nam: thu nhập toàn cầu hay thu nhập phát sinh tại Việt Nam, mức thu nhập, các khoản trợ cấp khác

Các lưu ý về thuế quốc tế: đánh thuế hai lần, cơ hội miễn giảm thuế, khấu trừ số thuế đã nộp ở nước ngoài

3. Thuế TNCN cho cá nhân làm việc từ xa



4. Phương pháp tính thuế và kê khai

Xác định kỳ kê khai thuế (hàng tháng hoặc hàng quý)

- Tổ chức, doanh nghiệp kê khai thuế GTGT
- Tổ chức, doanh nghiệp không có hoạt động sản xuất kinh doanh

Sửa đổi tờ khai thuế

- Sửa đổi tờ khai thuế tháng/quý ở giai đoạn quyết toán

Áp dụng sai phương pháp tính thuế TNCN

- Quy đổi thu nhập trước thuế sang thu nhập sau thuế
- Thu nhập hỗn hợp gồm thu nhập trước thuế và thu nhập sau thuế
- Cách xác định tiền nhà chịu thuế

5. Bảo hiểm xã hội và tiền công đoàn cho nhân viên

- Đóng góp bảo hiểm xã hội và tiền Công Đoàn cho nhân viên có thể bị kiểm tra thông qua việc kê khai thuế/QTT/thanh kiểm tra thuế định kỳ
- Cơ quan bảo hiểm xã hội/công đoàn có thể kiểm tra chuyên sâu

6. Các khoản chi không có hồ sơ chứng từ theo quy định

Các khoản chi không có quy định trong các chính sách tài chính liên quan, chính sách của công ty và quyết định của ban lãnh đạo

Không có hóa đơn hợp lý hợp lệ

Không có mô tả/ghi nhận kế toán phù hợp

Chứng từ không hợp lý hợp lệ/ thiếu các chứng từ liên quan: hợp đồng lao động, thư bổ nhiệm, chứng từ kế toán

7. Các khoản chi cho cá nhân không phải là nhân viên

Chi phí cho nhân viên của nhà thầu nước ngoài

Chi phí phát sinh cho nhân viên đi công tác ngắn ngày sang Việt Nam

Khoản chi cho các cá nhân khác không phải là nhân viên không có mã số thuế, không có cam kết về mức thu nhập năm, Thuế suất đối với thu nhập trả cho nhân viên sau khi thôi việc, v.v.

4 Cập nhật các vấn đề mới trong Thông tư 80 về Quản lý thuế



1. Mẫu tờ khai thuế TNCN mới

- Mẫu kê khai và quyết toán thuế cho TCTTN và cá nhân
- Hồ sơ đăng ký người phụ thuộc
- Giấy ủy quyền quyết toán thuế TNCN
- Cam kết về mức thu nhập năm

2. kê khai thuế tập trung và phân bổ nghĩa vụ nộp thuế

Áp dụng cho: người nộp thuế có đơn vị phụ thuộc, địa điểm kinh doanh tại tỉnh khác nơi có trụ sở chính, trả lương tập trung tại trụ sở chính

Nguyên tắc: kê khai thuế tập trung tại trụ sở chính và phân bổ nghĩa vụ thuế phải nộp về từng tỉnh dựa trên số thuế TNCN thực tế khấu trừ của nhân viên

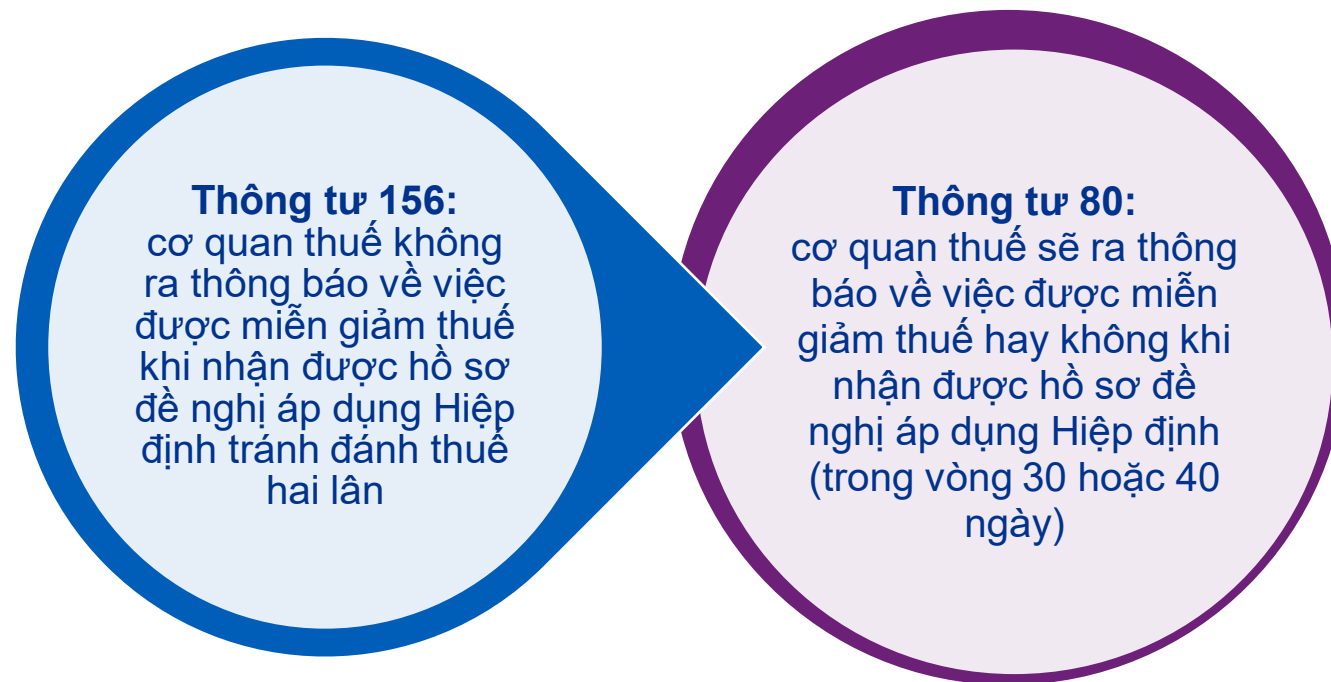
Nguyên tắc này cũng có thể áp dụng cho nhân viên điều động, luân chuyển, biệt phái, việc phân bổ dựa trên tỉnh mà người lao động đang làm việc tại ngày trả lương;

Số thuế TNCN đã phân bổ không phải xác định lại khi QTT TNCN

3. Số thuế đã nộp tại nước ngoài được trừ

- Thông tư 80 chỉ quy định thủ tục khấu trừ thuế đã nộp ở nước ngoài đối với đối tượng cư trú thuế đến từ các nước có Hiệp định tránh đánh thuế hai lần có hiệu lực với Việt Nam
- Không có quy định về khấu trừ thuế đã nộp ở nước ngoài theo nội luật
- Quy định về khấu trừ thuế đối với thu nhập từ tiền lương tiền công vẫn có hiệu lực theo Thông tư 111, tuy nhiên trên thực tế việc áp dụng đối với cá nhân cư trú đến từ các nước không có Hiệp định với Việt Nam hoặc Hiệp định chưa có hiệu lực có thể gặp khó khăn do không có quy định về thủ tục liên quan tại Thông tư 80

4. Những thay đổi trong thủ tục áp dụng Hiệp định tránh đánh thuế hai lần



5

Hệ quả của việc
không tuân thủ
quy định về QTT TNCN

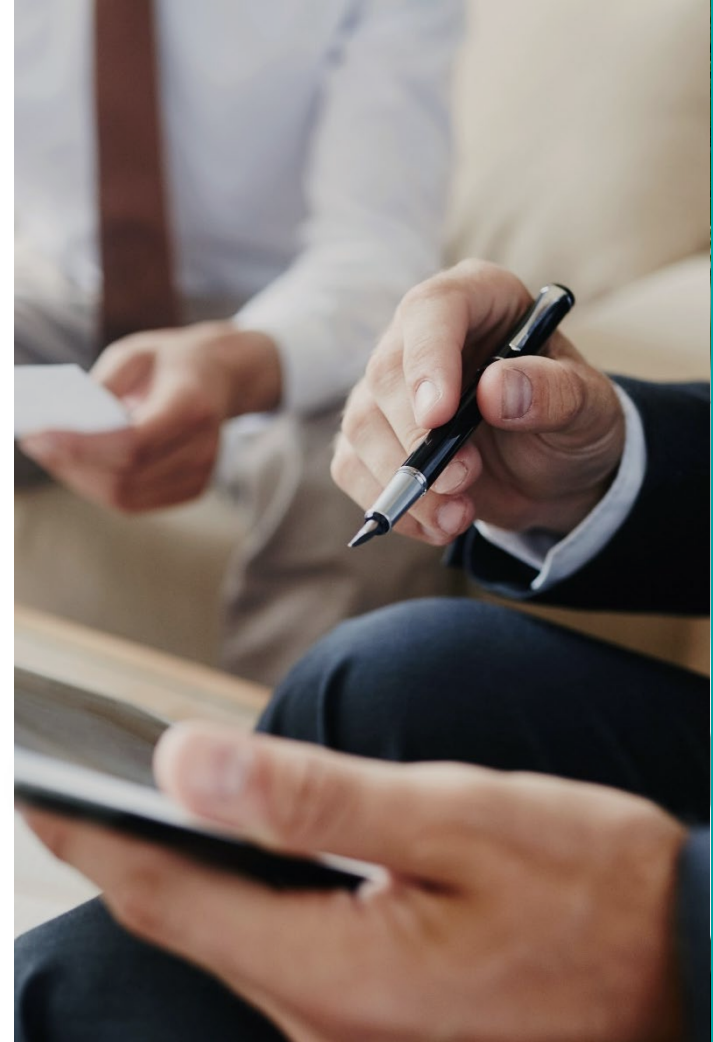


Hệ quả của việc không tuân thủ quy định về QTT TNCN



6

Các dịch vụ của KPMG



Dịch vụ của KPMG cho TCTTN và cá nhân tự QTT TNCN



— Chuẩn bị tờ khai QTT TNCN



— Soát xét tờ khai QTT TNCN



— Đào tạo kê khai/ QTT TNCN cho nhân viên của khách hàng



— Cung cấp các chiến lược hoạch định thuế



— Xử lý các vấn đề về thuế quốc tế



– Hỗ trợ thanh/kiểm tra thuế



Hỏi & đáp





Liên hệ với chúng tôi



Bà Lê Minh Hằng

Phó Giám Đốc - Dịch vụ tuân thủ và tư vấn cho cá nhân
KPMG Việt Nam

T: +84 24 3946 1600 – nhánh 6500

M: +84 914 331115

E: hmle@kpmg.com.vn



Bà Nguyễn Thị Thu Hiền

Phó Giám Đốc - Dịch vụ tuân thủ và tư vấn cho cá nhân
KPMG Việt Nam

T: +84 28 3821 9266 – nhánh 3895

M: +84 978 816610

E: hnguyen57@kpmg.com.vn

Hà Nội

Tầng 46, Tòa tháp Keangnam Landmark 72,
Lô E6, Đường Phạm Hùng, Phường Mễ Trì,
Quận Nam Từ Liêm, Hà Nội, Việt Nam

T: +84 (24) 3946 1600

Tp. Hồ Chí Minh

Tầng 10, Tòa nhà Sun Wah,
115 Nguyễn Huệ, Phường Bến Nghé,
Quận 1, Tp. Hồ Chí Minh, Việt Nam

T: +84 (28) 3821 9266

Đà Nẵng

Lô D3, Tầng 5, Tòa nhà Indochina Riverside Towers,
74 Bạch Đằng, Phường Hải Châu I,
Quận Hải Châu, TP. Đà Nẵng, Việt Nam

T: +84 (236) 351 9051

Mọi thông tin trong tài liệu này đều là thông tin chung và không nhằm mục đích cung cấp tư vấn cho trường hợp cụ thể của bất kỳ tổ chức hay cá nhân nào. Mặc dù chúng tôi cố gắng cung cấp thông tin chính xác và cập nhật nhất một cách có thể, chúng tôi không thể đảm bảo rằng những thông tin này còn chính xác lúc người đọc nhận được hoặc sẽ duy trì tính chính xác này trong tương lai. Bất cứ ai cũng không nên quyết định hành động dựa trên những thông tin trong tài liệu này nếu không có sự tư vấn phù hợp từ các chuyên gia sau khi xem xét từng tình huống cụ thể.

© 2021 Công ty TNHH KPMG, Công ty TNHH Thuế và Tư vấn KPMG, Công ty Luật TNHH KPMG, Công ty TNHH Dịch vụ KPMG, đều là công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên được thành lập tại Việt Nam và là công ty thành viên trong tổ chức toàn cầu của các công ty KPMG độc lập, liên kết với KPMG International Limited, một công ty trách nhiệm hữu hạn theo bảo lãnh được thành lập tại Vương Quốc Anh. Tất cả các quyền được bảo hộ.

Tên và biểu tượng KPMG là nhãn hiệu thương mại được cấp phép sử dụng cho các công ty thành viên độc lập của tổ chức các công ty KPMG toàn cầu.



Quét mã QR để truy cập website: kpmg.com.vn

Email: kpmghcmc@kpmg.com.vn